

Số: /KH-BCĐ

Tam Đường, ngày tháng 12 năm 2020

KẾ HOẠCH
Triển khai chiến dịch tiêm bổ vắc xin bại liệt (IPV) năm 2020

Căn cứ Kế hoạch số 1245/KH-UBND, ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc bại liệt (IPV) năm 2020; Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc bại liệt (IPV) năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Đảm bảo an toàn tiêm chủng trong đợt triển khai chiến dịch; tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bại liệt trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ thành quả thanh toán bại liệt.

2. Yêu cầu: Trong quá trình triển khai phải đảm bảo chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và các quy định chuyên môn; đảm bảo công tác hỗ trợ nhân lực, chuyên môn, xử trí ban đầu các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Thời gian, đối tượng, phạm vi triển khai

1.1. Thời gian, phạm vi triển khai tiêm

- Thời gian triển khai: Từ ngày 22-31/12/2020.

- Phạm vi triển khai: 13/13 xã, thị trấn trong toàn huyện.

1.2. Đối tượng

Đối tượng tiêm bổ sung là trẻ sinh từ ngày 01/3/2016 đến 28/02/2018 chưa được tiêm vắc xin bại liệt trong tiêm chủng thường xuyên (*trường hợp không tiêm là những trẻ có bằng chứng đã tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin phối hợp có thành phần bại liệt*).

- Tổng số đối tượng trong diện tiêm chủng dự kiến là: 2.401 trẻ.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Hình thức và phương thức triển khai

2.1. Hình thức triển khai

Tổ chức triển khai dưới hình thức chiến dịch tiêm chủng bổ sung:

- Tại trường học: Tiêm chủng cho đối tượng là trẻ em đang học Mầm non, Mẫu giáo nhà trẻ.
- Tại trạm Y tế: Tiêm chủng cho đối tượng là trẻ em không đi học và thực hiện tiêm vét.

2.2. Phương thức triển khai

- Tổ chức triển khai chiến dịch tiêm bổ sung theo hình thức cuốn chiếu đồng loạt tại các xã, thị trấn.
- Tùy điều kiện thực tế của từng đơn vị, có thể triển khai tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) đồng loạt hoặc cuốn chiếu tại các trường tiểu học, tại cộng đồng hoặc các cơ sở y tế... trong một hoặc nhiều đợt theo cụm xã. Thực hiện tiêm vét cho những trẻ bị sót ngay cuối mỗi đợt hoặc trong tiêm chủng thường xuyên.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Điều tra đối tượng

- Rà soát, lập danh sách đối tượng tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) (*trẻ sinh từ ngày 01/3/2016 đến 28/02/2018*) tại trường học và tại cộng đồng, bao gồm cả đối tượng vắng lai.
- Thời gian trước khi triển khai tiêm chủng 3 tuần.

3.2. Công tác truyền thông

*** Trước chiến dịch**

- Nội dung: Truyền thông về tầm quan trọng, mục tiêu của chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV), tác dụng, lợi ích của vắc xin, phản ứng có thể gặp phải sau tiêm chủng.
- Hình thức truyền thông: Tuyên truyền qua Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, loa phát thanh của xã, bản, gửi giấy mời, tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng.
- Thời gian thực hiện: Trước khi triển khai tiêm 1 tuần.

*** Trong chiến dịch**

- Nội dung: Lợi ích của tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV), các phản ứng có thể gặp sau tiêm chủng.
- Đối tượng: Gia đình có trẻ sinh từ ngày 01/3/2016 đến 28/02/2018 ở cộng đồng, giáo viên, học sinh tại các trường Mầm non trên địa bàn.
- Hình thức truyền thông: Truyền thông trực tiếp tại các bản, trường Mầm non trên địa bàn huyện.
- Thời gian: Trong suốt quá trình triển khai tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV).

3.3. Tiếp nhận vận chuyển vắc xin, vật tư phục vụ chiến dịch

- Trung tâm Y tế tiếp nhận vắc xin tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh về huyện trước khi triển khai chiến dịch 1 tuần, bằng xe ô tô để bảo quản trước khi cấp phát đến các xã, thị trấn.

- Trạm y tế xã tiếp nhận vắc xin từ Trung tâm Y tế từ 1-2 ngày trước khi triển khai chiến dịch:

+ Trạm y tế các xã Hồ Thầu, Giang Ma, Tả Lèng, Thèn Sin, Nùng Nàng, Bản Giang, Bản Hòn và Khun Há tiếp nhận vắc xin tại trạm do Trung tâm Y tế huyện vận chuyển đến bằng ô tô.

+ Trạm y tế các xã Thị Trấn, Bình Lư, Sơn Bình, Bản Bo, Nà Tăm tiếp nhận vắc xin tại kho dược Trung tâm Y tế huyện.

3.4. Tổ chức buổi tiêm chủng

3.4.1. Triển khai tiêm chủng

- Trạm Y tế xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với các Trường tiểu học để bố trí các điểm tiêm phù hợp với tình hình thực tế tại xã.

- Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

- Tổ chức điểm tiêm chủng cố định tại các Trạm Y tế xã, thị trấn và các điểm tiêm chủng ngoài trạm tại các bản phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo đúng quy định của Nghị định 104/2016/NĐ-CP.

- Bố trí đủ vắc xin, trang thiết bị, vật tư tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm đảm bảo đúng quy định.

- Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

3.3.2. Bố trí nhân lực

- Nhân lực tại chỗ: Cán bộ trạm Y tế xã, thị trấn, nhân viên Y tế bản.

- Nhân lực huy động: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV, Trung tâm Y tế huyện.

- Nhân viên Y tế tham gia hoạt động tiêm chủng phải tập huấn chuyên môn về tiêm chủng.

- Tại mỗi điểm tiêm chủng có ít nhất 02 cán bộ y tế đã được tập huấn chuyên môn về tiêm chủng, tập huấn về khám sàng lọc, tiêm vắc xin.

3.3.3. Công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng

- Tổ chức không quá 50 đối tượng/buổi (sáng - chiều).

- Mỗi điểm tiêm chủng bố trí 01 hộp chống sốc; 01 phác đồ chống sốc (*Danh mục và nội dung theo quy định tại thông tư số 51/2017/TT- BYT, ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế*).

- Tại các điểm tiêm phải thực hiện giám sát, theo dõi phản ứng sau tiêm, theo dõi 30 phút sau tiêm, điều tra, báo cáo theo biểu mẫu.

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm (nếu có).

- Trung tâm Y tế bố trí các đội cấp cứu lưu động sẵn sàng hỗ trợ Trạm y tế xã xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng (nếu có).

- Đảm bảo vắc xin luôn được bảo quản an toàn và chất lượng. Không lấy sẵn vắc xin vào bơm kim tiêm khi chưa có trẻ đến tiêm chủng.

- Các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng thực hiện theo Điều 14,15,16 Chương IV của Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động của tiêm chủng.

- Thực hiện nghiêm túc hoạt động khám sàng lọc, tư vấn trước tiêm chủng theo Quyết định số 2470/QĐ-BYT ngày 14/6/2019 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Theo dõi, xử trí kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm vắc xin, đảm bảo an toàn tiêm chủng, thu gom và xử lý rác thải y tế tại điểm tiêm chủng và tại trạm theo quy định của Bộ Y tế.

3.3.4. Rà soát và tiêm vét

- Kết thúc buổi tiêm, đợt tiêm tại các điểm tiêm chủng, tiến hành rà soát, tiêm vét những đối tượng còn bỏ sót.

- Đối với các trường hợp tạm hoãn tuyên xã xây dựng kế hoạch tiêm vét vào ngày tiêm chủng thường xuyên của tháng 01 năm 2021.

3.4. Công tác kiểm tra, giám sát

3.4.1. Trước chiến dịch

- Giám sát công tác chuẩn bị triển khai trước chiến dịch, giám sát điều tra đối tượng, công tác chuẩn bị nhân lực, vật tư... để triển khai.

- Nhân lực: Trung tâm Y tế huyện có trách nhiệm kiểm tra, giám sát và chịu trách nhiệm về công tác triển khai chiến dịch tiêm vắc xin bại liệt (IPV) trên địa bàn huyện.

3.4.2. Trong chiến dịch

- Giám sát kỹ thuật tiêm và bảo quản vắc xin, tiến độ triển khai chiến dịch việc thực hiện an toàn tiêm chủng.

- Trung tâm Y tế huyện giám sát, theo dõi công tác tiêm vắc xin bại liệt (IPV) theo các điểm tiêm được phân công.

3.4.3. Sau chiến dịch

- Đánh giá nhanh kết quả triển khai chiến dịch.
- Thống kê báo cáo.
- Bảo quản vắc xin.

4. Công tác thống kê, báo cáo

4.1. Báo cáo theo dõi tiến độ

- Hàng ngày khi kết thúc buổi tiêm chủng các xã, thị trấn tiến hành cập nhật kết quả báo cáo nhanh tình hình sử dụng vắc xin, bơm kim tiêm các vật tư khác, báo cáo tuyến trên theo quy định.

- Theo dõi, báo cáo tình hình các phản ứng sau tiêm chủng theo thường quy, các trường hợp phản ứng nặng được điều tra và báo cáo cho Trung tâm Y tế huyện để xử lý kịp thời.

4.2. Báo cáo kết quả chiến dịch

Thực hiện báo cáo kết quả tiêm chủng vắc xin bại liệt (IPV) lên tuyến trên theo quy định:

- Trạm Y tế các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo từ các điểm tiêm sau khi kết thúc chiến dịch gửi về Trung tâm Y tế huyện trong vòng 3 ngày.

- Trung tâm Y tế huyện tổng hợp báo cáo từ các xã, thị trấn sau khi kết thúc đợt chiến dịch của huyện gửi về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và UBND huyện trong vòng 7 ngày.

5. Công tác hậu cần

- Dự kiến nhu cầu vắc xin bại liệt (IPV) và vật tư:

- + Vắc xin: Dự kiến 2.990 liều;
- + Bơm kim tiêm 0,5 ml: 2.536 cái;
- + Hộp an toàn: 26.

- Vật tư y tế: Trang thiết bị thiết yếu phục vụ cho chiến dịch Trạm Y tế các xã, thị trấn phải chủ động chuẩn bị.

III. KINH PHÍ

1. Nguồn kinh phí trung ương: Hỗ trợ toàn bộ kinh phí mua vắc xin, vật tư phục vụ triển khai chiến dịch tiêm chủng.

2. Nguồn kinh phí địa phương: Chi phí cho các hoạt động triển khai kế hoạch tại địa phương từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu y tế - dân số năm 2020 và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế huyện

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai chiến dịch đảm bảo an toàn, hiệu quả đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Cung cấp nội dung truyền thông cho các cơ quan liên quan thực hiện truyền thông.

- Triển khai, thực hiện, xử lý các tình huống có thể xảy ra trong và sau triển khai chiến dịch, đảm bảo công tác trực cấp cứu theo quy định. Tổng hợp báo cáo UBND huyện và Sở Y tế theo qui định.

- Công tác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch covid-19 trong tình hình mới khi triển khai chiến dịch.

2. Phòng Y tế huyện

- Tham mưu cho UBND huyện về lĩnh vực quản lý Nhà nước, phối hợp Trung tâm Y tế huyện huy động các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tham gia triển khai chiến dịch.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát công tác triển khai chiến dịch.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường học phối hợp điều tra, lập danh sách đối tượng trẻ học Mầm non (*sinh từ ngày 01/3/2016 đến 28/02/2018*) và cử cán bộ y tế trường học tham gia thực hiện chiến dịch.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế tổ chức tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của chiến dịch, đảm bảo đúng tiến độ, kế hoạch không ảnh hưởng đến việc học của trẻ.

- Phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi triển khai chiến dịch.

4. Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện: Phối hợp với Trung tâm Y tế, Phòng Y tế huyện thực hiện công tác tuyên truyền về nội dung chiến dịch, tầm quan trọng của chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ trên địa bàn.

5. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với ngành y tế tổ chức tuyên truyền sâu rộng về tầm quan trọng của tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ.

6. UBND các xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ trên địa bàn.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể trong xã tổ chức tuyên truyền rộng rãi cho Nhân dân trên địa bàn hiểu rõ về tầm quan trọng của chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ.

- Huy động sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, các trường học, trưởng bản, y tế thôn bản phối hợp với Trạm Y tế điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm chủng tại địa bàn, đảm bảo không bỏ sót đối tượng.

Triển khai thực hiện chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) cho trẻ theo danh sách đã điều tra, đảm bảo hiệu quả, an toàn, đạt mục tiêu đề ra.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin bại liệt (IPV) năm 2020 của Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện (P/h);
- UBND các xã, thị trấn (T/h);
- Lưu: VT.

**BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Vũ Xuân Thịnh**

DỰ KIẾN ĐỐI TƯỢNG

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BCĐ ngày 23/11/2020 của BCĐ chăm sóc sức khỏe nhân dân huyện)

TT	Tên xã	Dự kiến đối tượng	Ghi chú
1	Bản Hon	86	
2	Thèn Sin	139	
3	Bản Bo	232	
4	Sơn Bình	220	
5	Nùng Nàng	153	
6	Bản Giang	153	
7	Hồ Thầu	134	
8	Giang Ma	146	
9	Nà Tăm	175	
10	Tà Lèng	221	
11	Khun Há	222	
12	Bình Lư	194	
13	Thị Trấn	326	
Tổng cộng		2.401	